

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HSST
Ngày: 07/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phan Hoàng Mai**;

2. Ông **Đỗ Trọng Ngoan**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Hiền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Toàn – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2018/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/HSST-QĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018, đối với:

Bị cáo **Võ Văn G**, sinh năm 1966 tại huyện VT, tỉnh HG; Nơi đăng ký HKTT: khóm TK 3, phường MH, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; cha: Võ Hồng Q (chết); Mẹ: Võ Thị N, sinh năm 1932; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Cao Thu Ng, sinh năm 1966; Có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/10/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Nguyễn Phát T**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp NH, xã AT, huyện TT, tỉnh An Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các T liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/5/2017, Võ Văn G cùng với Nguyễn Phát T, Dương Văn Tu, Nguyễn Thanh S, Lương Thị Huỳnh H, L và Ng uống bia cặp bờ kênh GL, phía trước nhà trọ HT, phường MT, thành phố Long Xuyên. Sau khi uống hết 01 thùng bia thì L và Ng về trước, còn lại G, sang, T, Tu và Th tiếp tục uống. Trong lúc uống bia, G lấy gói thuốc lá và quẹt gas hiệu Bic ra để trên bàn thì T lấy quẹt gas đốt thuốc để hút. Lúc này, G bảo T giữ dùm quẹt gas vì là vật kỷ niệm và đi vào phòng trọ. Nghe xong T liền ném quẹt gas xuống kênh, dẫn đến việc G và T cự cãi nhau. G đi vào phòng trọ một lúc rồi quay trở ra hỏi T tại sao ném nỏ quẹt gas của G thì T bảo không thích thì ném bỏ. Bực tức việc này, G trở về phòng trọ lấy con dao (loại dao Thái Lan, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20,2cm, cán dao bằng gỗ dài 12,8cm, mũi nhọn) cầm bằng tay phải đến nơi T ngồi tiếp tục hỏi lý do ném bỏ quẹt gas của G. T tiếp tục trả lời không thích thì ném bỏ thì G cầm dao đâm vào hông phải 01 nhát dính con dao trên người T rồi đến Công an phường MT đầu thú. Ngay sau đó, T được đưa đến Bệnh viện HP cấp cứu, phẫu thuật lấy con dao và điều trị đến ngày 14/5/2017 ra viện.

Ngày 05/5/2017, Bệnh viện HP giao nộp con dao trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 137/17/TgT ngày 26/5/2017 và Công văn số 22/TL-TTPY ngày 29/12/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang xác định:

Nguyễn Phát T bị sẹo vùng hạ sườn phải kích thước 4.2 x 0.3cm, thấu bụng, thủng gan phải, thủng bờ cong lớn dạ dày 01 lỗ, thủng bờ cong nhỏ dạ dày 01 lỗ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là: 55%.

Tình trạng thương tích của Nguyễn Phát T: Vừa thủng gan vừa thủng dạ dày là một tổn thương phối hợp, tình trạng rất nặng nề phải phẫu thuật cấp cứu kịp thời mới có thể cứu sống nạn nhân.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 26/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang truy tố bị cáo: Võ Văn G về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang luận tội:

Bị cáo Võ Văn G đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung cáo trạng đã công bố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp được kiểm chứng tại phiên tòa hôm nay. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Và do cách cư xử của bị hại trong giao tiếp nên đã dẫn đến bị hại phạm tội nên đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng. Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Đối với 01 (một) cây dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 20,2cm, rộng nhất 03cm, mũi dao nhọn, cán bằng gỗ màu vàng – đen dài 12,8cm, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) áo sơ mi tay ngắn màu trắng, sọc xanh, hiệu Hollister, đã qua sử dụng; 01 (một) quần vải, ống màu dài nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) dây thắt lưng bằng da màu nâu hiệu CA, đã qua sử dụng; 01 (một) quần lót nam, đã qua sử dụng. Là tài sản riêng của bị hại, không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 40.000.000 đồng. Số tiền này bị hại đã chi trong 10 ngày điều trị bệnh và bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền này nên đề nghị công nhận.

- Bị cáo Võ Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng và nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền đã chi để điều trị thương tích khi nằm tại Bệnh viện là 40.000.000 đồng do thấy hoàn cảnh của bị cáo có khó khăn. Đồng thời yêu cầu được nhận lại tài sản gồm 01 (một) áo sơ mi tay ngắn màu trắng, sọc xanh, hiệu Hollister; 01 (một) quần vải, ống màu dài nâu; 01 (một) dây thắt lưng bằng da màu nâu hiệu CA; 01 (một) quần lót nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ Văn G sinh năm 1966, tại thời điểm thực hiện hành vi gây tổn hại thân thể của anh Nguyễn Phát T đã trên 18 tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Bộ luật hình sự năm 1999 cũng như Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm đã thực hiện theo luật quy định. Vì vậy, việc khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo Võ Văn G thừa nhận ngày 04/5/2017, đã dùng dao Thái Lan có mũi dài khoảng 20,2cm, cán bằng gỗ màu vàng đen đâm vào hông phải của anh T và đã gây tổn thương cơ thể anh T. Qua kết quả giám định ngày 26/5/2017 thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do bị cáo gây ra cho anh T hiện tại là: 55%, không gây cố tật.

Bộ luật Hình sự quy định người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; trong đó có dùng hung khí nguy hiểm thì bị phạt tù từ năm năm đến mười năm.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và chứng cứ khác đã thu thập được nên có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo G dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm gây tổn thương cơ thể của anh T đến 55% là phạm tội.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo G tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[2] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Mọi tội phạm đều phải được xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giữ gìn kỷ cương của luật. Bị cáo G là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm vì dễ gây tổn hại sức khỏe cũng như có khả năng dẫn đến chết người gây ra đau thương, mất mát cho gia đình bị hại; Và lại, vào các năm 1991, 1993, 1994 và 1997 bị cáo đã bị Tòa án kết án về tội chiếm đoạt tài sản nên đã được giáo dục về quy định của luật nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội đồng thời, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội. Tuy nhiên, có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải và đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần được xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo. Và lại, việc bị cáo phạm tội cũng một phần do bị hại xử sự còn nóng vội nên đã dẫn đến sự việc đáng tiếc nên có xem xét xử dưới mức khung hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về xử lý vật chứng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên thu giữ 01 (một) cây dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 20,2cm, rộng nhất 03cm, mũi dao nhọn, cán bằng gỗ màu vàng – đen dài 12,8cm, đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi tay ngắn màu trắng, sọc xanh, hiệu Hollister, đã qua sử dụng; 01 (một) quần vải, ống màu dài nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) dây thắt lưng

bằng da màu nâu hiệu CA, đã qua sử dụng; 01 (một) quần lót nam, đã qua sử dụng.

Đối với con dao là công cụ, phương tiện bị cáo đã sử dụng để gây thương tổn thân thể của anh Nguyễn Phát T; các tài sản còn lại là tài sản riêng của anh T đang sử dụng tại thời điểm bị cáo G gây thương tổn cho anh T nên không liên quan đến vụ án.

Vì vậy, chấp nhận đề nghị về xử lý vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh T yêu cầu bị cáo G bồi thường số tiền 40.000.000 đồng. Thấy đây là số tiền thực tế anh Nguyễn Phát T đã chi để điều trị thương tổn trong thời gian 10 ngày và cũng được bị cáo G đồng ý bồi thường nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên.

[5] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

- Bị cáo **Võ Văn G** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

[1] Áp dụng:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo **Võ Văn G 04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2017.

[3] Về xử lý vật chứng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 20,2cm, rộng nhất 03cm, mũi dao nhọn, cán bằng gỗ màu vàng – đen dài 12,8cm, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Nguyễn Phát T: 01 (một) áo sơ mi tay ngắn màu trắng, sọc xanh, hiệu Hollister, đã qua sử dụng; 01 (một) quần vải, ống màu dài nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) dây thắt lưng bằng da màu nâu hiệu CA, đã qua sử dụng; 01 (một) quần lót nam, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/4/2018.

[3] Về trách nhiệm dân sự.

Áp dụng: Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Võ Văn G bồi thường cho anh Nguyễn Phát T số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về án phí:

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo G phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường thiệt hại. Án phí chung bị cáo phải nộp là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm ngàn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh AG;
- VKSND TPLX;
- Công an TPLX;
- THA DS TPLX;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ ./.

Võ Văn Vũ